|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH HOÀ BÌNH**Số: /2023/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hoà Bình, ngày tháng năm 2023* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy định nội dung và mức chi thực hiện Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH**

**KHÓA ….. , KỲ HỌP THỨ ……**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung và mức chi thực hiện Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban ............... Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số nội dung và mức chi, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin thuộc dự án 6 Truyền thông và giảm nghèo về thông tin, Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình theo Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

1. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng nguồn vốn của Dự án truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình.

**Điều 2.****Nội dung và mức chi.**

1. Chi hỗ trợ duy trì, vận hành cung cấp dịch vụ thông tin công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

a) Nội dung hoạt động của các điểm cung cấp dịch vụ thông tin công cộng:

- Tiếp nhận các xuất bản phẩm, báo chí in từ Dự án và các chương trình, đề án khác để phục vụ nhân dân trên địa bàn;

- Phục vụ miễn phí người dân đọc sách, báo, tạp chí (bao gồm xuất bản phẩm điện tử và báo điện tử);

- Cung cấp dịch vụ phục vụ truy nhập internet băng rộng để người dân khai thác các thông tin thiết yếu, đọc các xuất bản phẩm điện tử, báo điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến;

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

b) Mức chi: Hỗ trợ 05 triệu đồng/năm/điểm cung cấp dịch vụ thông tin công cộng.

2. Chi tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của đài truyền thanh xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Chi nâng cấp, mở rộng hoạt động của đài truyền thanh xã để đáp ứng nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền; Thay thế cụm loa có dây, không dây FM tại các xóm (thôn, bản) bị hỏng, không còn sử dụng được sang cụm loa ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông tối đa 35 triệu đồng/cụm loa; Nâng cấp Hệ thống đài truyền thanh FM sang ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông của đài truyền thanh xã và cụm loa trung tâm xã tối đa 65 triệu đồng/hệ thống.

**Điều 3. Kinh phí thực hiện**

Từ nguồn ngân sách nhà nước giao thực hiện Chương trình mục tiêu quốc
gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

**Điều 4.** **Hội đồng nhân dân tỉnh giao**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh
giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

3. Khi các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình khóa .....,
Kỳ họp thứ ...... thông qua ngày......tháng ..... năm 2023 và có hiệu lực từ ngày... tháng... năm 2023./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Chính phủ;- Văn phòng Quốc hội;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tài chính;- Bộ LĐTB&XH;- Bộ Thông tin và Truyền thông; - Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- Ủy ban nhân dân tỉnh;- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; - Ủy ban MTTQVN tỉnh;- Các đại biểu HĐND tỉnh;- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;- HĐND, UBND các huyện, thành phố;- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;- Trung tâm tin hoạc và Công báo VP UBND tỉnh;- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hoà Bình;- LĐ + CV các Phòng CM;- Lưu: VT, …... | **CHỦ TỊCH** |